

PHỤ LỤC X

BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2016

(Ban hành kèm theo nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ)

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp:

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp:

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người lao động
- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp

Trả lương theo kết quả sản xuất kinh doanh.

b) Quỹ tiền lương kế hoạch:

Quỹ lương kế hoạch của người lao động và Quỹ lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp

Quỹ tiền lương kế hoạch được duyệt, cơ sở tính quỹ tiền lương kế hoạch theo từng năm (có báo cáo cụ thể kèm theo, cơ sở tính theo nghị định 50, 51/2013- NĐCP và thông tư 18, 19/TT-BLĐTBXH).

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp:

Doanh nghiệp tự xây dựng cơ chế trả lương nội bộ của đơn vị trên nguyên tắc kết quả sản xuất kinh doanh của từng đơn vị.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm trước liền kề năm báo cáo (2016)		Năm báo cáo
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
I	Hạng công ty được xếp		A	A	A
II	Tiền lương của người lao động				
1	Lao động	Người	2 223	2 143	
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	9 519	11 432	
3	Quỹ tiền lương	Tr đồng	254 009	294 005	
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Tr đồng			
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	10 949	12 862	
III	Tiền lương của người quản lý doanh nghiệp				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	8	8	
2	Mức lương cơ bản bình quân	Tr đồng /tháng	27.6	27.6	
3	Quỹ tiền lương	Tr đồng	2 652	3 447.6	
4	Mức tiền lương bình quân	Tr đồng /tháng	27.6	35.9	
5	Quỹ tiền thưởng				
6	Tiền thưởng, thu nhập	Tr đồng			
7	Mức thu nhập BQ của viên chức quản lý	Tr đồng /tháng			

Người lập biểu

